

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 13-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 273/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh năm 1996, tại tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ thường trú: Thôn T, xã H, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện tại: Ấp M, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P, sinh năm 1970 và bà Lê Thị N, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại điều tra, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Lê Thị M, sinh năm 1963; hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên (mẹ ruột), vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị N, sinh năm 1971; trú tại: Ấp M, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/6/2019, Bùi Văn P điều khiển xe mô tô biển số 61K1-185.06 trên làn đường dành cho xe mô tô trên đoạn đường D1 thuộc khu công nghiệp Rạch Bắp, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo hướng từ vòng xoay khu công nghiệp Rạch Bắp ra đường lộ 7A. Khi vừa qua hết dây phân cách giữa làn đường dành cho xe mô tô và xe ô tô, phía trước Ban quản lý Khu công nghiệp Rạch Bắp, P điều khiển cho xe mô tô chuyển hướng ra làn đường dành cho xe ô tô để tiếp tục ra đường lộ 7A. Khi P điều khiển xe mô tô 61K1- 185.06 đến ngã tư giao nhau giữa đường D1 và đường D8, thuộc ấp An Lập, xã An Điền, thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 58VA-2448 do Lê Văn T điều khiển đang lưu thông trên đường D8, theo hướng từ chợ An Điền đến khu dân cư An Điền. Tai nạn xảy ra làm anh T và xe mô tô biển số 58VA-2448 ngã tại chỗ, T bị thương nặng, còn P tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61K1-185.06 chạy thêm một đoạn khoảng 35m thì dừng lại. Sau đó, T được P và người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 09/6/2019 thì tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/6/2019, Biên bản dựng lại hiện trường ngày 10/8/2019 và Biên bản xác định lại hiện trường ngày 10/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát thể hiện:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường D1 và đường D8 thuộc khu công nghiệp Rạch Bắp, xã An Điền, thị xã Bến Cát. Đoạn đường thẳng được rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn lái xe không bị che khuất. Mặt đường D1 chia thành 2 phần đường, phần đường hướng từ vòng xoay khu công nghiệp Rạch Bắp về đường lộ 7A rộng 11m30 bao gồm làn ô tô rộng 8m, làn mô tô rộng 3m30, ngã tư không có đèn tín hiệu.

- Đường D1 có kết cấu hạ tầng như sau: Lòng đường rộng 26m, dây phân cách 2m x 2, vỉa hè trái 05m, vỉa hè phải 05m.

- Đường D8 có kết cấu hạ tầng như sau: Lòng đường rộng 7m, vỉa hè trái 00m, vỉa hè phải 03m.

- Lấy lề phải đường D1 hướng lưu thông từ vòng xoay khu công nghiệp Rạch Bắp về đường lộ 7A làm lề chuẩn.

- Lấy trụ điện không số nằm bên trong lề chuẩn hướng vào chợ An Điền làm điểm mốc.

- Xe mô tô biển số 58VA-2448 ngã bên trái, đầu xe hướng về đường lộ 7A. Trục trước cách lề chuẩn là 13,2 m, trục sau cách lề chuẩn 13,4 m.

- Xe mô tô biển số 61K1-158.06 ngã bên phải, đầu xe quay xéo vào lề chuẩn. Trục trước cách lề chuẩn là 11,8m, trục sau cách lề chuẩn là 12,8m.

- Trục sau xe mô tô biển số 61K1-158.06 cách trục trước xe mô tô biển số 58VA-2448 là 34,40m. Trục trước xe mô tô biển số 58VA-2448 cách điểm mốc 17,7 m.

- Trục sau xe mô tô biển số 58VA-2448 đến góc đường D10 Khu công nghiệp Rạch Bắp là 41m, đến đầu dây phân cách trước Ban quản lý Khu công nghiệp Rạch Bắp là 61m.

- Vị trí xe mô tô biển số 61K1-158.06 chuyển hướng hoàn toàn ra làn đường dành cho xe ô tô cách góc đường D10 Khu công nghiệp Rạch Bắp là 26,6m, cách trục sau xe mô tô biển số 58VA-2448 là 19m.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 751/PC09-GDPY, ngày 05/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Văn T là do chấn thương sọ não. Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước thì nồng độ cồn trong máu của Lê Văn T là 182,65mg/dL.

Theo Kết luận giám định số 231/PC09-GDPY, ngày 04/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 58VA-2448 và xe mô tô biển số 61K1-158.06:

- Dấu vết trượt sạch bụi ở mặt bên trái lốp bánh xe trước mô tô biển số 58VA-2448, có chiều từ trục ra mặt lặn phù hợp với dấu vết trượt xước bám bụi ở mặt trước ngoài phuộc trước bên phải xe mô tô biển số 61K1-158.06, có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt mất bụi ở mặt ngoài đầu dưới phuộc trước bên trái, cong biến dạng thanh cổ định bên trái về chấn bunn bánh trước xe mô tô biển số 58VA-2448, có chiều từ sau về trước phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ ốp nhựa ở góc dưới búng và bệ để chân trước bên phải xe mô tô biển số 61K1-158.06, có chiều từ trước về sau.

2. Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 58VA-2448 và xe mô tô biển số 61K1-158.06 là phần phía trước bên trái xe mô tô biển số 58VA-2448 va chạm vào mặt phía trước bên phải xe mô tô biển số 61K1-185.06 như mục (1, phần V) làm xe mô tô biển số 58VA-2448 đổ ngã sang trái tạo ra dấu vết trên phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là khu vực phía sau bên trái xe mô tô biển số 58VA-2448 (ký hiệu số 01) theo hướng từ Vòng xoay Khu công nghiệp Rạch Bắp về lộ 7A như trên sơ đồ hiện trường.

Theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: Thiệt hại xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 61K1-185.06 có giá trị thiệt hại là 810.000 đồng; Thiệt hại xe mô tô hiệu Honda 67 biển số 58VA-2448 có giá trị thiệt hại là 465.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Văn T 25.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân Lê Văn T là ông Lê Văn H (Giấy ủy quyền ngày 15/6/2019) đã nhận tiền và làm đơn bãi nại và cam kết không khắc mắc, khiếu nại về sau.

Đối với xe mô tô biển số 61K1-185.06, do bà Lê Thị N (Sinh năm 1971, nơi thường trú: Ấp M, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương) là chủ sở hữu. Bùi Văn P là con ruột của bà N, ngày 07/6/2019, trong lúc bà N không có ở nhà, P đã tự ý lấy xe mô tô trên điều khiển và đã gây ra tai nạn. Ngày 07/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát quyết định xử lý vật chứng trả xe giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61K1-158.06 cho bà N.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda (kiểu dáng 67), biển số 58VA-2448, số khung SS50-181746, số máy SS50E-165507 do nạn nhân Lê Văn T điều khiển, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã tiến hành xác minh, tra cứu nhưng không có dữ liệu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Vì vậy, cần tịch thu sung công quỹ xe mô tô này theo quy định.

Quá trình điều tra, Bùi Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án. P khai tại thời điểm điều khiển xe mô tô gây tai nạn, P chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Ngày 22/7/202, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát gửi công văn đề nghị Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hưng Yên hỗ trợ xác minh giấy phép lái xe của Lê Văn T. Ngày 16/11/2020, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Hưng Yên có công văn trả lời xác định không có thông tin về việc cấp giấy phép lái xe mô tô cho Lê Văn T.

Cáo trạng số 281/CT-VKS-BC ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn P và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô không rõ nguồn gốc hiệu Honda 67 biển số 58VA-2448, số khung: SS50181746, số máy: SS50E-165507.

Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với Kết luận giám định pháp y tử thi số 751/PC09-GDPY ngày 05/9/2019 và Kết luận giám định số 231/PC09-GDPY, ngày 04/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Bùi Văn P đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn P khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã mô tả. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/6/2019 kèm theo sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, và kết luận giám định pháp y; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo điều khiển xe mô tô nhưng không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, tự tin cầu thả chuyên làn đường không đúng quy định, không đảm bảo an toàn cho người khác khi tham gia giao thông vi phạm Điều 13 và Điều 58 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

[2.3] Hành vi điều khiển xe mô tô vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm chết một người của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe gây hậu quả làm chết người nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 281/CT-VKSBC ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do đó cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi (điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu, bia nên không làm chủ tốc độ); người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo P đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà M số tiền 25.000.000 đồng. Phía người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô hiệu Honda 67 biển số 58VA-2448, số khung: SS50181746, số máy: SS50E-165507: Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thị xã Bến Cát đã tiến hành xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ nhưng không có kết quả. Đồng thời theo kết quả xác minh thì chiếc xe này không phải là tang vật trong vụ án khác. Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an thị xã Bến Cát đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nêu trên nhưng chưa có người đến nhận xe nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số 61K1-158.06: Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị N nên ngày 07/11/2019 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Lê Thị N là phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Văn Phú cho Ủy ban nhân dân xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe mô tô hiệu Honda, biển số 58VA-2448, số khung: SS50-181746, số máy: SS50E-165507 (xe không gương, không bửng, không đèn, xe cũ nát).

(Vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/02/2020, bút lục 102 giữa Công an thị xã Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương